

Số 03/KH-NVX

Đông Gia Nghĩa, ngày 27 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ hướng tại Công văn số 575/SGDDT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 03/9/2025 của UBND phường Đông Gia Nghĩa về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học, năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả năm học 2024-2025 và tình hình thực tế, Trường tiểu học Nguyễn Việt Xuân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

I. Các nhiệm vụ chung

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày thực chất, hiệu quả.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý các môn học và hoạt động giáo dục, phối hợp chỉ đạo thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

4. Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

II. Các chỉ tiêu cụ thể

1. Công tác tuyển sinh

- Tuyển 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1.
- Duy trì ổn định quy mô trường lớp.
- Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt 99 - 100%.

2. Chất lượng giáo dục

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 97% trở lên
- Giảm thiểu tối đa học sinh chưa hoàn thành môn học; không có học sinh bỏ học.

3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng chính trị hệ từ mức đạt yêu cầu trở lên
- Hoàn thành các lớp tập huấn về chuyên môn do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức.
- 100% hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026; 100% cán bộ quản lý đánh giá đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% được đánh giá đạt mức tốt
- Có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;
- Tham mưu các cấp quản lý để bố trí đủ giáo viên theo định mức.

4. Cơ sở vật chất – thiết bị dạy học

- Duy trì, khai thác hiệu quả phòng học, phòng chức năng, thư viện, thiết bị.
- Từng bước bổ sung trang thiết bị phục vụ Chương trình GDPT 2018.
- Đảm bảo cảnh quan “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

5. Công tác khác

- Thực hiện nghiêm túc công tác công khai, dân chủ trong giáo dục.
- Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.
- Tăng cường phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động Đội TNTP, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao. Tổ chức cho học sinh tham gia đầy đủ, có hiệu quả các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ.

- Phần đầu có ít nhất 80% viên chức, người lao động đạt Lao động tiên tiến; Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Trường: Tập thể LĐTT, Đơn vị văn hoá; Liên đội: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Sở GDĐT, UBND phường bảo đảm hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ và tin học trong Chương trình GDPT 2018:

a) Tổ chức dạy học các môn Tiếng Anh

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

+ Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH

ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Chỉ đạo giáo viên lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp, tài liệu dạy học bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét khen thưởng và lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc; bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022, Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo quy định.

4. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; đưa vào sử dụng các công trình bảo đảm an toàn theo quy định.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

5. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM/STEAM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học trên địa bàn đảm bảo chất lượng

và yêu cầu theo quy định. Phân đầu mỗi tháng thực hiện ít nhất 01 bài học STEM/lớp; mỗi học kỳ 02 hoạt động trải nghiệm STEM. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục, lựa chọn những nội dung phù hợp với tình hình học sinh của lớp, của trường để thực hiện.

- Giáo viên chủ động lựa chọn xây dựng chủ đề/ bài học STEM phù hợp, lựa chọn những bài học STEM để thực hiện, vật liệu làm sản phẩm để tìm kiếm với học sinh. Thực hiện điều chỉnh kế hoạch giáo dục môn học và HĐGD để thực hiện hiệu quả giáo dục STEM.

- Tham mưu chính quyền địa phương bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM/STEAM phù hợp với điều kiện của địa phương và nhà trường.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển quy mô trường, lớp

Rà soát, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, ưu tiên bố trí đủ 01 phòng học/lớp; cải tạo phòng học, phòng chức năng, công trình nước sạch; xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà trường theo hướng đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện với môi trường; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn thực sự để thu hút học sinh đến trường; đề xuất đầu tư, trang bị thêm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định; thực hiện tốt công tác dự báo phát triển giáo dục tiểu học để kịp thời đề xuất các cấp có định hướng đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường.

Bố trí đủ 01 phòng học/lớp để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh về tình cảm, đạo đức, thể chất, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cho học sinh đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất trường học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 20/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học; Từng bước xây dựng phòng học bộ môn, trang thiết bị dạy học theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy

định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông. Xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn thực sự để thu hút học sinh đến trường... từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Tổ chức kiểm tra nội bộ về quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để bổ sung mua sắm, sử dụng và bảo quản thiết bị.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời trang bị sách giáo khoa cho học sinh, thông báo danh mục sách giáo khoa của nhà trường kịp thời đến toàn thể phụ huynh học sinh và các em học sinh để bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Hướng dẫn học sinh tiếp tục sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 của tỉnh Đắk Nông (trước khi sáp nhập) thực hiện Khung điều chỉnh nội dung/chủ đề theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; Tham mưu kinh phí để tổ chức dạy học tiếng Anh lớp 1 và lớp 2; không để xảy ra tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần

nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Căn cứ theo môn học, khối/lớp được phân công phụ trách, các Tổ trưởng tổ cốt cán chủ động xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các tổ viên trong cụm tham mưu tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động dạy học cho giáo viên tại trường, cụm trường, cụm liên trường theo khu vực. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực công dân số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng và tự bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức

kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, Học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Đối với trường hợp cha mẹ học sinh có nhu cầu chuyển trường cho học sinh đến các trường chưa thực hiện Học bạ số, hiệu trưởng tiếp nhận Học bạ số theo hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển trường quy định Điều lệ trường tiểu học.

Rà soát, xây dựng kế hoạch tăng cường bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập

huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung hội thảo, tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Hiệu trưởng thành lập Ban quản trị, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kho học liệu số, Học bạ số; hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường và giáo viên. Căn cứ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo của giáo viên, ban hành Quy chế chuyên môn, phân công dạy học các môn học/Hoạt động giáo dục/lớp học, định mức tiết dạy của giáo viên, từ đó quy định việc giáo viên đăng tải Kế hoạch bài dạy của giáo viên cập nhật lên hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường trước lúc tổ chức dạy học thực tế tại lớp.

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày

22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương.

Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục tiểu học, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tăng cường công tác huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục tiểu học đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng và thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025.

Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

V. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn, hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, kiên quyết xử lý nếu giáo viên vi phạm dạy thêm trái quy định. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

3. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học; kết hợp cùng Phụ huynh học sinh thường xuyên giám sát khẩu phần, định lượng bữa ăn bán trú nhằm kịp thời phát hiện, điều chỉnh những sai sót, hạn chế.

5. Thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, ghi nhận xét vở học sinh; công tác xây dựng ma trận đề, tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn. Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị phòng học bộ môn.

VI. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng đơn vị, của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp; trồng hoa trong khuôn viên trường học.

2. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Năng lực Toán, tiếng Anh, tiếng Việt; ngày hội STEM/ STEAM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp từng khối lớp không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ xếp loại thi đua cuối năm học.

3. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ.

vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

4. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

5. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VII. Nội dung và các nhiệm vụ khác

1. Công tác xây dựng trường học thân thiện, an toàn

- Xây dựng kế hoạch trồng cây xanh và hoa trong khuôn viên trường học; kế hoạch thi lớp học đẹp, thân thiện.

- Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh: Giúp học sinh có kỹ năng ứng xử hợp lý các tình huống trong cuộc sống, rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, kỹ năng làm việc và học tập theo nhóm, có ý thức rèn luyện và bảo vệ sức khỏe, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề nhằm giáo dục kỹ năng sống, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường...

- Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh: Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Bảo vệ trực 24/24, đảm bảo an toàn cơ sở vật chất, an ninh trật tự.

- Phòng chống bạo lực; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh; thực hiện văn hóa ứng xử và chăm sóc sức khỏe tâm thần, đồng thời kết hợp với sự tham gia của cộng đồng và gia đình để phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho người học.

2. Công tác lao động vệ sinh , giáo dục thể chất, thẩm mỹ, An toàn giao thông

- Thực hiện phong trào “ Giờ ra chơi xanh”. Giáo viên hướng dẫn và cùng học sinh thực hiện việc chăm sóc cây xanh và dọn vệ sinh khu vực đã được phân công cho từng lớp.

- Cùng với việc lồng ghép kiến thức bảo vệ môi trường trong các bài giảng, giáo viên cần làm gương cho học sinh trong việc bảo vệ môi trường, khuyến khích học sinh tự giám sát việc bảo vệ môi trường của nhau, từ đó nhắc nhở, tuyên dương kịp thời các hành vi, hoạt động thân thiện với môi trường.

- Phát động tháng ATGT ngay từ đầu tháng 9, thường xuyên tuyên truyền An toàn giao thông qua các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp. Làm tốt công tác tuyên truyền việc chấp hành luật giao thông trong học sinh.

- Dạy các môn thể dục âm nhạc, nghệ thuật theo đúng phân phối chương trình. Xếp loại các môn này theo đúng hướng dẫn.

- Duy trì đều đặn thể dục hoặc múa hát sân trường trong 15 phút đầu buổi học.

3. Công tác thi đua, khen thưởng

- Phát động công tác thi đua theo từng giai đoạn. Công tác thi đua khen thưởng phải trung thực, công bằng, khách quan, khích lệ được tinh thần phấn đấu của đội ngũ và học sinh.

- củng cố Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường theo đúng quy định của Điều lệ trường học; xây dựng kế hoạch thi đua cho cả năm học; áp dụng quy chế bình xét, đánh giá công tác thi đua, cuối kỳ, cuối năm.

Tổ chức tốt 2 đợt thi đua trong năm học:

+ Đợt 1: Từ 05/9 đến hết học kỳ I.

+ Đợt 2: Học kỳ II đến kết thúc năm học 31/5.

4. Công tác quản lý hành chính, tài sản, tài chính

- Quản lý tốt các loại hồ sơ, tổ chức cập nhật, phân loại các văn bản một cách rõ ràng, thuận tiện trong công việc phục vụ nghiên cứu khi cần thiết. Quản lý tốt, đảm bảo an toàn con dấu nhà trường, đảm bảo tính pháp lý khi sử dụng.

- Quản lý tốt hồ sơ, học bạ, bài kiểm tra của học sinh, làm tốt công tác giao nhận lưu trữ hồ sơ, công văn.

- Thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc tài chính;

- Cập nhật sổ sách, chứng từ đúng quy định;

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch, rõ ràng; yêu cầu thực hiện công tác báo cáo định kỳ 1 tháng một lần, công khai tài chính 01 quý/lần.

- Tăng cường công tác kiểm tra quản lý tài sản, lập sổ theo dõi tài sản theo đúng quy định. Lập biên bản bàn giao các thiết bị, cơ sở vật chất cho cá nhân, tổ chức sử dụng và bảo quản;

- Thực hiện chế độ kiểm tra, kiểm kê định kỳ vào các thời điểm 31/12, 31/5... để đánh giá, phân loại và thanh lý các loại tài sản hư hỏng nặng không thể sử dụng được; từ đó lập kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học. Tổ chức bàn giao công tác bảo vệ CSVC cho bảo vệ nhà trường trong các dịp nghỉ lễ, tết... đảm bảo tuyệt đối an toàn cơ sở vật chất nhà trường.

- Tham mưu các cấp quản lý có kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất nhà trường theo đúng luật định.

- Thường xuyên tuyên truyền phong trào thực hành tiết kiệm trong việc sử dụng điện, nước, ...

- Xây dựng các nội quy để mọi người nghiêm túc thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm (ăn chín, uống chín). Không để xảy ra hiện tượng học sinh bị ngộ độc thực phẩm.

- Phát hiện và có biện pháp ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh xảy ra.

- Tuyên truyền học sinh tham gia bảo hiểm y tế đầy đủ đạt 100%.

- Củng cố, kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, trường; thúc đẩy vai trò hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường đạt hiệu quả.

- Củng cố, kiện toàn hội chữ thập đỏ; chi hội khuyến học nhà trường; xây dựng tập thể các chi hội hoạt động, phát triển vững mạnh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, các tổ chuyên môn và cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện nghiêm túc.

Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của các tổ chuyên môn và các cá nhân.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh trực tiếp cho Ban giám hiệu để kịp thời tháo gỡ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường;
- CB-GV-NV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hải Yến